

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Luật bóng đá 7 người**

**BỘ TRƯỞNG - CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO**

- Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính Phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Căn cứ Nghị định số 03/1998/NĐ-CP ngày 06/01/1998 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Thể dục thể thao;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thể thao Thành tích cao II và Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này Luật Bóng đá 7 người gồm 17 điều luật.

**Điều 2:** Luật này được áp dụng thống nhất trong các cuộc thi đấu bóng đá 7 người trong toàn quốc và thi đấu quốc tế ở nước ta.

**Điều 3:** Luật này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

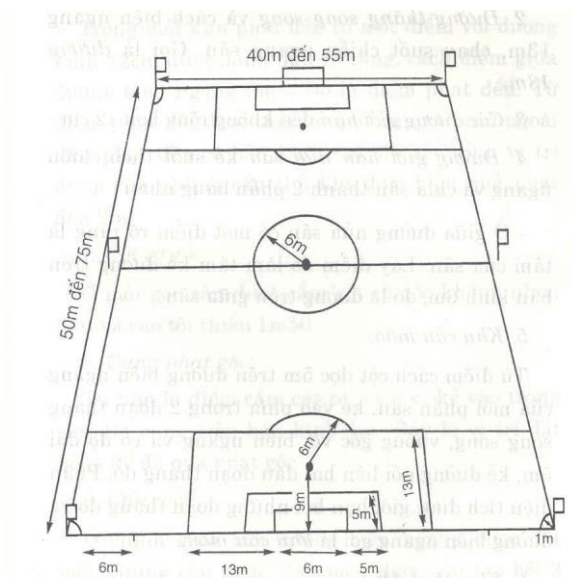
**Điều 4:** Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ - đào tạo, Vụ trưởng Vụ Thể thao thành tích cao II, Chủ tịch Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, Giám đốc các Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hoá - Thông tin - Thể thao, cơ quan Thể dục thể thao các ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**K/T BỘ TRƯỞNG - CHỦ NHIỆM ỦY BAN TDTT  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Danh Thái (đã ký)**

2  
**LUẬT I**  
**SÂN THI ĐẤU**

Sân bãi cùng những đặc điểm của sân được xác định theo hình vẽ sau đây



5

1. Sân thi đấu hình chữ nhật có kích thước như hình vẽ, cụ thể:

- Đường biên dọc: 50m đến 75m
- Đường biên ngang: 40m đến 55m

2. Đường thẳng song song và cách biên ngang 13m, chạy suốt chiều ngang sân. Gọi là đường 13m.

3. Các đường giới hạn đều không quá rộng hơn 12cm.

4. Đường giới hạn nửa sân kẻ suốt theo chiều ngang và chia sân thành 2 phần bằng nhau.

- Ở giữa đường nửa sân có một điểm rõ ràng là tâm của sân. Lấy điểm đó làm tâm kẻ đường tròn bán kính 6m, đó là đường trong giữa sân.

5. Khu cầu môn:

Từ điểm cách cột dọc 5m trên đường biên ngang của mỗi phần sân, kẻ vào phía trong 2 đoạn thẳng song song, vuông góc với biên ngang và có độ dài 5m, kẻ đường nối liền hai đầu đoạn thẳng đó. Phần diện tích được giới hạn bởi những đoạn thẳng đó và đường biên ngang gọi là *khu cầu môn*.

6. Khu phạt đền:

Từ điểm cách cột dọc 13m trên đường biên ngang của mỗi phần sân, kẻ vào phía trong 2 đoạn thẳng song song, vuông góc với biên ngang và có độ dài 13m, kẻ

đường nối liền 2 đoạn thẳng đó. Phần diện tích được giới hạn bởi những đoạn thẳng đó và đường biên ngang gọi là *khu phạt đền*.

Trong mỗi khu phạt đền có một điểm với đường kính 22cm được đánh dấu rõ ràng, cách điểm giữa đường biên ngang 9m - Đó là điểm phạt đền. Từ điểm phạt đền làm tâm kẻ một cung tròn ở ngoài khu phạt đền có bán kính 6m, để xác định vị trí đứng của những cầu thủ khi thực hiện quả phạt đền 9m.

#### 7. *Cột cờ góc:*

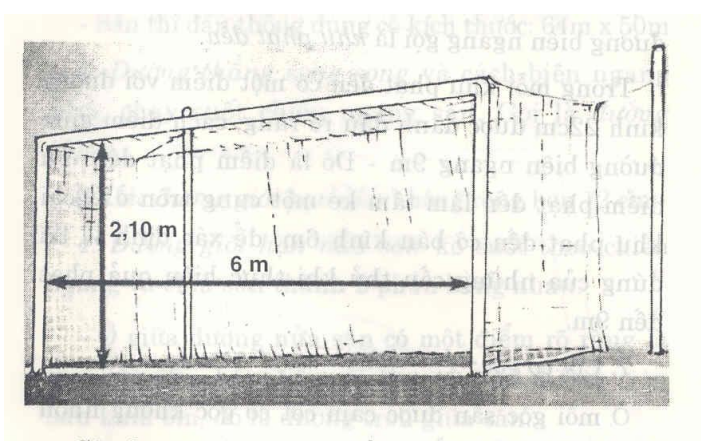
Ở mỗi góc sân được cắm cột cờ góc không nhọn đầu và cao tối thiểu 1m50.

#### 8. *Cung phạt góc:*

Từ tâm là điểm cắm các cột cờ góc, kẻ vào trong sân 1/4 cung tròn bán kính 1m. Đây là vị trí đặt bóng để đá quả phạt góc.

#### 9. *Cầu môn:*

Ở chính giữa mỗi đường biên ngang được đặt một khung cầu môn. Cầu môn được cấu tạo bởi 2 cột dọc vuông góc với biên ngang và cách đều 2 cột cờ góc, có khoảng cách 6m, (tính từ mép trong của cột) được nối liền với nhau bằng một xà ngang song song và cách mặt sân 2,10m (tính từ mép dưới xà ngang).



Cột dọc và xà ngang phải có cùng kích thước và không rộng quá 12cm. Lưới phải được mắc vào cột dọc, xà ngang và gắn xuống mặt sân phía sau cầu một cách chắc chắn. Lưới phải có thiết bị căng một cách thích hợp để không gây cản trở hoạt động của thủ môn cũng như không để bóng có thể bật trở lại sân, khi bóng đã hoàn toàn vượt qua đường cầu môn.

## LUẬT II BÓNG

Bóng dùng cho thi đấu bóng đá 7 người được sử dụng tương ứng với độ tuổi của các cầu thủ (thiếu niên dùng bóng số 4 hoặc tương đương).

Bóng số 4 có kích thước:

*Chu vi:* Tối đa 66cm và tối thiểu 63,5cm.

*Trọng lượng:* Tối đa 390gr và tối thiểu 350gr.

*Áp suất:* 0,6 - 1,1 Kg/cm<sup>2</sup>

Trọng tài quyết định bóng thi đấu và chỉ có trọng tài mới có quyền thay đổi bóng trong trận đấu.

Nếu bóng bị hỏng khi đang trong cuộc, trọng tài dừng trận đấu và sau đó cho trận đấu tiếp tục bằng quả "thả bóng chạm đất" tại vị trí bóng hỏng.

### LUẬT III SỐ LƯỢNG CẦU THỦ

1. Trong một trận đấu có 2 đội. Mỗi đội tối đa 7 người trong đó có 1 thủ môn.

2. Lúc bắt đầu trận đấu, đội bóng phải có tối thiểu 6 người.

3. Bất kể cầu thủ nào ở tuyến trên cũng có thể thay đổi vị trí với thủ môn nhưng phải thực hiện khi bóng ngoài cuộc và thông báo cho trọng tài biết.

4. Quy định về thay thế cầu thủ:

a. Mỗi trận đấu, đội bóng được phép đăng ký tối đa 7 cầu thủ dự bị.

b. Trong một trận đấu, đội bóng được phép thay thế 7 cầu thủ dự bị không kể vị trí và thời gian. *Cầu thủ đã thay ra không được phép trở lại sân thi đấu nữa.*

c. Muốn thay thế cầu thủ phải thông báo với trọng tài và chỉ được thực hiện lúc bóng ngoài cuộc, tại đường giới hạn nửa sân cắt đường biên dọc.

d. Cầu thủ dự bị chỉ được vào sân khi cầu thủ được thay đã ra khỏi sân và khi bước vào sân mới trở thành cầu thủ chính thức.

#### **Cách xử phạt:**

1. Trận đấu vẫn tiếp tục nếu có cầu thủ vi phạm mục (3). Tuy nhiên khi bóng ngoài cuộc, lập tức các cầu thủ vi phạm sẽ bị cảnh cáo.

2. Nếu cầu thủ dự bị vào sân không có phép của trọng tài, trận đấu phải dừng lại. Cầu thủ đó sẽ bị cảnh cáo và được mời ra khỏi sân hoặc truất quyền thi đấu tùy theo trường hợp. Trận đấu được tiếp tục lại bằng quả "thả bóng chạm đất" tại điểm có bóng khi trận đấu phải dừng lại. Nhưng nếu trong khu vực cầu môn thì quả "thả bóng chạm đất" sẽ được thực hiện tại điểm trên vạch khu cầu môn song song với đường biên ngang nơi gần vị trí bóng dừng nhất.

3. Những vi phạm khác về điều luật này, cầu thủ sẽ bị cảnh cáo và nếu trọng tài dừng trận đấu để cảnh cáo thì trận đấu được tiếp tục lại bằng quả phạt trực tiếp đội có cầu thủ phạm lỗi tại chỗ bóng dừng và lưu ý những quy định được đề cập trong Luật XIII.

4. Nếu Điều lệ của giải quy định phải trao danh sách đăng ký của cầu thủ dự bị cho trọng tài trước khi trận đấu bắt đầu, đội nào vi phạm sẽ không được quyền thay thế cầu thủ dự bị.

Những quyết định thi hành Luật.

1. Trận đấu phải dừng ngay khi có đội bóng không còn đủ 4 cầu thủ.
2. Cầu thủ bị truất quyền thi đấu sau khi trận đấu đã bắt đầu thì không được quyền thay thế cầu thủ dự bị.

## LUẬT IV TRANG PHỤC CỦA CẦU THỦ

1.a) Trang phục cơ bản và bắt buộc của một cầu thủ gồm có: áo, quần, bít tất, bọc ống quyển và giày vải hoặc giày vải đế có núm cao su.

b) Cầu thủ không được mang bất kỳ vật gì có thể gây nguy hiểm cho cầu thủ khác.

2. Bọc ống quyển phải được bít tất dài phủ kín. Nguyên vật liệu của bọc ống quyển phải thích hợp (như cao su, plastic, chất sáp hoặc chất liệu tương tự) và có khả năng bảo vệ cao.

3. Thủ môn phải mặc áo khác màu với các cầu thủ khác, với trọng tài và thủ môn đội bạn. Cầu thủ của 2 đội phải mặc áo khác màu nhau và khác màu trọng tài.

### **Cách xử phạt:**

Bất kỳ cầu thủ nào vi phạm điều luật này sẽ được trọng tài mời ra khỏi sân để chỉnh lại trang phục. Nhưng nếu ngay sau đó cầu thủ đã chỉnh lại tươm tất thì vẫn được tiếp tục thi đấu. Trận đấu không cần phải dừng lại ngay lập tức khi có cầu thủ vi phạm điều luật này. Cầu thủ vi phạm Luật IV được mời ra sân để chỉnh đốn lại trang phục. Khi bóng ngoài cuộc, được sự kiểm tra và cho phép của trọng tài, cầu thủ đó mới được phép vào sân tiếp tục thi đấu.

### **Những quyết định thi hành Luật.**

1. Nếu trọng tài phát hiện có cầu thủ mang những vật mà Luật không cho phép hoặc có thể gây nguy hiểm đối với các cầu thủ khác, thì yêu cầu họ cởi bỏ. Nếu họ không thực hiện, trọng tài có quyền không cho cầu thủ đó tham gia thi đấu.

2. Cầu thủ không được tham gia trận đấu hoặc cầu thủ bị mời ra khỏi sân vì vi phạm Luật IV, muốn vào sân hoặc trở lại sân phải đợi bóng ngoài cuộc, báo cáo và được sự kiểm tra, cho phép của trọng tài.

3. Cầu thủ không được tham gia trận đấu hoặc bị buộc phải rời khỏi sân vì vi phạm Luật IV, mà tự ý vào sân hoặc trở lại sân, sẽ bị cảnh cáo.

Nếu trọng tài dừng trận đấu để cảnh cáo, thì trận đấu sẽ được tiếp tục bằng quả phạt trực tiếp do cầu thủ của đội không phạm lỗi thực hiện tại điểm bóng dừng.

## LUẬT V

### TRỌNG TÀI

Trọng tài có quyền xử phạt tất cả các lỗi vi phạm, kể cả trong lúc trận đấu tạm dừng hoặc khi bóng ngoài cuộc. Mọi quyết định của Trọng tài chính trong trận đấu, kể cả kết quả trận đấu là những quyết định cuối cùng.

#### ***1. Nhiệm vụ và quyền hạn của trọng tài chính:***

- a. Bảo đảm việc áp dụng Luật Bóng đá.
- b. Tránh thổi phạt những lỗi vi phạm có thể tạo lợi thế cho đội phạm lỗi.
- c. Ghi nhận mọi diễn biến của trận đấu, theo dõi thời gian đúng theo quy định, đồng thời bù thêm những thời gian đã mất vì hoạt động y tế hoặc các nguyên nhân khác.
- d. Có quyền dừng trận đấu vì bất kỳ vi phạm nào về Luật Bóng đá, tạm dừng hoặc dừng hẳn trận đấu nếu xét thấy cần thiết vì những sự cố như sự can thiệp của khán giả hay các lý do khác.
- e. Ngay khi bước chân vào sân trận đấu chưa bắt đầu, có quyền cảnh cáo đối với bất cứ cầu thủ nào có hành vi khiếm nhã. Hoặc truất quyền thi đấu đối với cầu thủ có vi phạm nặng hơn. (Trong trường hợp đó đội bóng có cầu thủ bị kỷ luật được quyền thay bằng cầu thủ dự bị).
- f. Trừ cầu thủ và trợ lý trọng tài, không có bất kỳ người nào được vào sân nếu không có sự đồng ý của trọng tài chính.
- g. Dừng trận đấu nếu nhận thấy có cầu thủ bị chấn thương trầm trọng; cần đưa ngay cầu thủ đó ra khỏi sân càng nhanh càng tốt, và lập tức cho trận đấu tiếp tục ngay.
- h. Truất quyền thi đấu (bằng xử lý thẻ đỏ) đối với bất kỳ cầu thủ nào (theo nhận định của trọng tài) là có hành vi thô bạo, phạm lỗi thô bạo, có lời lẽ thóa mạ thô lỗ, và liên tục có hành vi khiếm nhã sau khi đã bị cảnh cáo.
- i. Có ký hiệu cho trận đấu tiếp tục lại, sau những lần dừng trận đấu.
- j. Quyết định bóng thi đấu đúng theo quy định của Luật II.

#### ***2. Những quyết định thi hành Luật:***

- a. Những cầu thủ bị thương đang chảy máu, trọng tài không cho phép thi đấu.
- b. Trọng tài có thể thay đổi quyết định của mình, nhưng phải trước khi trận đấu được tiếp tục trở lại.
- c. Nếu một cầu thủ *cùng lúc vi phạm 2 lỗi* liên tiếp, trọng tài *xử phạt theo lỗi nặng hơn*.

3. **Chú ý:** Với đối tượng thi đấu là vận động viên trẻ, thì một trong những nhiệm vụ quan trọng của trọng tài trong bóng đá 7 người là giáo dục luật bóng đá, hướng dẫn các em hiểu và làm quen dần với hoạt động thi đấu bóng đá, qua đó phát hiện những năng khiếu bóng đá trẻ cho đất nước.

## LUẬT VI TRỢ LÝ TRỌNG TÀI VÀ TRỌNG TÀI THỨ TƯ

### **1. Trợ lý trọng tài:**

Trong mỗi trận đấu phải có 2 trợ lý trọng tài với các nhiệm vụ báo hiệu cờ các tình huống sau:

- a. Khi bóng đã vượt qua vạch giới hạn của sân.
- b. Đội được đá phạt góc, phát bóng hoặc ném biên.
- c. Thời điểm có cầu thủ phạm luật việt vị.
- d. Khi có yêu cầu về thay thế cầu thủ.
- e. Khi có cầu thủ phạm luật xảy ra ngoài tầm quan sát của trọng tài chính.
- f. Khi có hành vi phạm lỗi xảy ra gần vị trí của trợ lý trọng tài hơn trọng tài chính (kể cả tình huống xảy ra phạm lỗi trong khu phạt đền).

Trong các tình huống đá phạt gần vị trí của mình, trợ lý trọng tài có thể vào sân giúp trọng tài chính kiểm soát khoảng cách 6m.

### **2. Trọng tài thứ tư:**

- Trọng tài thứ tư là thành viên của tổ trọng tài, là người có thể thay thế trọng tài chính hoặc các trợ lý nếu vì lý do nào đó không thể làm nhiệm vụ được.

- Trường hợp trọng tài chính cảnh cáo nhằm cầu thủ hoặc đưa thẻ vàng thứ hai đối với một cầu thủ nhưng không phạt thẻ đỏ cầu thủ đó, thì trọng tài thứ tư phải lập tức vào sân thông báo cho trọng tài chính biết.

- Ngoài ra trọng tài thứ tư còn có trách nhiệm thông báo với trọng tài chính những hành vi bạo lực diễn ra ngoài tầm quan sát của trọng tài chính và trợ lý trọng tài. Tuy nhiên trọng tài chính là người duy nhất có quyền quyết định những vấn đề liên quan đến trận đấu.

- Theo yêu cầu của trọng tài chính, trọng tài thứ tư có nhiệm vụ thực hiện việc thay cầu thủ, và hoàn chỉnh những thủ tục hành chính liên quan đến trận đấu.

## LUẬT VII THỜI GIAN TRẬN ĐẤU

Một trận đấu bóng đá 7 người được chia làm 2 hiệp:

- Đối với lứa tuổi thiếu niên: Mỗi hiệp 25 phút.
- Đối với lứa tuổi nhi đồng: Mỗi hiệp 20 phút.
- Giữa 2 hiệp: Được nghỉ 10 phút.

Trong các trận đấu của các cầu thủ trẻ, không được tăng thời gian thi đấu bằng những hiệp phụ. Sau khi kết thúc thời gian thi đấu theo quy định mà tỷ số hoà, nếu cần phân định thắng thua, sẽ cho đá luân lưu 9m để xác định đội thắng cuộc.

- Trọng tài phải bù thời gian đã mất trong mỗi hiệp vì các lý do: thay thế cầu thủ, di chuyển cầu thủ chấn thương rời sân, có hành động kéo dài thời gian của cầu thủ hay bất kỳ lý do nào khác.

- Ngay khi kết thúc mỗi hiệp đấu, nếu đội bóng được hưởng quả phạt đền, hiệp đấu đó phải được kéo dài đủ để thực hiện xong quả phạt đó.

## LUẬT VIII

### QUẢ GIAO BÓNG VÀ "THẢ BÓNG CHẠM ĐẤT"

#### A. Quả giao bóng:

a. Việc chọn sân và đá quả giao bóng được xác định bằng cách tung đồng tiền. Đội ưu tiên được quyền chọn sân và đội còn lại được đá giao bóng. Cầu thủ 2 đội phải đứng trên phần sân của đội mình và cầu thủ đội không giao bóng phải đứng cách xa bóng ít nhất 6m.

Cầu thủ đá giao bóng phải đá bóng về phía trước và không được chạm bóng lần 2 nếu bóng chưa chạm một cầu thủ khác. Bóng vào cuộc ngay sau khi được đá rời chân và di chuyển.

b. Sau bàn thắng, đội vừa bị thua được đá giao bóng.

c. Bắt đầu hiệp 2, hai đội đổi sân và đội không được giao bóng ở hiệp 1 được quyền giao bóng ở hiệp 2.

d. Một bàn thắng có thể được ghi trực tiếp từ quả giao bóng.

#### B. Quả "thả bóng chạm đất":

Sau mỗi lần tạm dừng trận đấu vì bất cứ lý do gì không ghi trong luật, mà bóng còn trong cuộc, trọng tài sẽ thực hiện quả "thả bóng chạm đất" tại nơi bóng dừng. Bóng vào cuộc sau khi chạm mặt sân. Nếu bóng sau khi chạm mặt sân lại vượt ra ngoài các vạch giới hạn sân trước khi có cầu thủ chạm bóng, trọng tài sẽ cho thực hiện lại.

## LUẬT IX

### BÓNG TRONG CUỘC VÀ BÓNG NGOÀI CUỘC

**Bóng ngoài cuộc là:**



a. Khi bóng đã vượt hoàn toàn ra ngoài đường biên dọc, biên ngang dù ở mặt sân hay trên không.

b. Khi trọng tài đã thổi còi dừng trận đấu.

**Bóng trong cuộc là:**

Ngoài ra bóng được kể là trong cuộc từ lúc bắt đầu trận đấu đến khi kết thúc trận đấu kể cả các trường hợp sau:

a. Bóng bật vào sân từ cột dọc, xà ngang, cột cờ góc, từ trọng tài chính hoặc trợ lý trọng tài đứng trong sân.

b. Khi trọng tài chưa thổi còi dừng trận đấu sau mỗi hành động được coi là phạm lỗi.

## LUẬT X BÀN THẮNG HỢP LỆ

Bàn thắng được công nhận khi quả bóng đã hoàn toàn vượt qua đường cầu môn dưới xà ngang dù ở trên không hay mặt đất trừ:

- Những trường hợp đặc biệt do quy định.
- Bóng do cầu thủ tấn công dùng tay hoặc cánh tay ôm, ném hoặc đá vào cầu môn.
  - Đội ghi nhiều bàn thắng hơn là đội thắng, nếu hai đội không ghi được bàn thắng hoặc có số bang thắng bằng nhau, trận đấu được coi là hoà.
  - Đối với trường hợp đá phạt, bàn thắng chỉ được công nhận nếu bóng sút vào *cầu môn đội phạm lỗi*.
  - *Bàn thắng không được công nhận* nếu vì bất cứ lý do gì không vượt qua đường cầu môn.

## LUẬT XI VIỆT VỊ

Trong bóng đá 7 người Luật việt vị được quy định cụ thể như sau:

1. Một cầu thủ ở vị trí việt vị khi cầu thủ đó đã di chuyển qua đường 13m thuộc phần sân đối phương và chiếm vị trí gần đường biên ngang sân đối phương hơn bóng, trừ trường hợp:

- a. Nếu có 2 cầu thủ đối phương cùng đứng gần đường biên ngang như mình.
- b. Nhận bóng do cầu thủ đối phương chủ động chuyền đến.
- c. Nếu nhận bóng trực tiếp từ quả phát bóng, phạt góc, ném biên, thả bóng của trọng tài.

2. Một cầu thủ ở vị trí việt vị có thể chưa bị coi là phạm luật. Cầu thủ đó chỉ bị phạt việt vị nếu vào thời điểm đồng đội chuyền bóng hoặc khống chế bóng, cầu thủ đó - theo nhận định của trọng tài - có hành vi chủ động trong việc:

- a. Tham gia vào tình huống trận đấu.
- b. Gây trở ngại cho cầu thủ đối phương.
- c. Tìm cách chiếm lợi thế trong vị trí việt vị.

3. Nếu có cầu thủ phạm luật việt vị, trọng tài cho đội đối phương hưởng quả phạt trực tiếp.

4. Đường 13m của phần sân được xác định bởi đường thẳng chạy suốt bề ngang sân, song song và cách đều đường biên ngang 13m.

### **Những quyết định thi hành Luật.**

1. Phạt cầu thủ việt vị không tính ở thời điểm nhận bóng, mà xác định vào thời điểm đồng đội chuyền bóng về hướng cầu thủ đó. Như vậy một cầu thủ không ở vị trí việt vị trong thời điểm đồng đội chuyền bóng hay đá phạt và đã chạy nhanh hơn bóng thì không vi phạm lỗi việt vị.

2. Một cầu thủ đứng ngang hàng với một cầu thủ đối phương và có một cầu thủ đối phương khác đứng gần đường biên ngang sân đối phương hơn hoặc đứng ngang với 2 cầu thủ đối phương cuối cùng, thì không bị coi là ở vào vị trí việt vị.

3. Trong khi áp dụng luật việt vị, các trợ lý trọng tài chỉ căng cờ báo việt vị khi họ đã xác định rõ cầu thủ phạm luật việt vị. Do đó trong trường hợp còn nghi ngờ, các trợ lý trọng tài không được tham gia vào tình huống đó.

## **LUẬT XII**

### **LỖI VÀ HÀNH VI THIẾU KHIẾM NHÃ**

#### **A. Những lỗi thô bạo bị phạt trực tiếp.**

Cầu thủ vi phạm một trong 6 lỗi sau đây mà theo nhận định của trọng tài là cố tình gây nguy hiểm hoặc dùng sức một cách thô bạo:

1. Đá hoặc tìm cách đá đối phương.
2. Ngáng chân cầu thủ đối phương.
3. Nhảy vào đối phương.
4. Chèn hích đối phương.
5. Đánh hoặc tìm cách đánh đối phương.
6. Xô đẩy đối phương.

Hoặc vi phạm 1 trong 4 lỗi sau đây:

1. Khi xoạc bóng đã chạm chân đối phương trước khi chạm bóng.
2. Lôi kéo đối phương.

3. Nhổ nước bọt vào đối phương.

4. Cố tình dùng tay chơi bóng như: ôm bóng, đánh bóng, đẩy bóng bằng tay hoặc cánh tay (không áp dụng quy định này cho thủ môn ở trong khu phạt đền của đội mình).

Sẽ bị phạt quả trực tiếp tại chỗ phạm lỗi do đội đối phương thực hiện. Nhưng nếu cầu thủ phạm lỗi trong khu vực cầu môn của đội đối phương thì quả phạt trực tiếp được thực hiện ở bất kỳ điểm nào trong khu vực cầu môn.

Nếu cầu thủ phạm 1 trong 10 lỗi trên trong khu phạt đền của đội mình thì sẽ bị phạt đền 9m.

Quả phạt 9m không phụ thuộc vị trí bóng đang ở đâu nếu là hành động phạm lỗi xảy ra trong khu vực phạt đền và bóng đang trong cuộc.

### **B. Những lỗi thông thường bị phạt quả trực tiếp:**

*a. Một cầu thủ vi phạm 1 trong 4 lỗi sau đây sẽ bị phạt quả trực tiếp:*

1. Theo nhận định của trọng tài, cầu thủ có lỗi chơi nguy hiểm.
2. Cố tình ngăn cản đường di chuyển của đối phương.
3. Ngăn cản thủ môn đưa bóng vào cuộc.
4. Phạm một trong bất kỳ lỗi nào khác, không được đề cập đến ở Luật 12, mà trận đấu phải dừng để cảnh cáo hoặc đuổi cầu thủ.

*b. Năm lỗi vi phạm của thủ môn.*

Thủ môn đang ở trong khu vực phạt đền của đội mình phạm vào bất kỳ một trong 5 lỗi sau đây đều bị phạt quả *trực tiếp*. Quả phạt được thực hiện trên đường 13m nơi gần điểm phạm lỗi nhất.

1. Sau khi đã khống chế bóng bằng tay, quá thời gian 6 giây không đưa bóng vào cuộc.
2. Phạm lỗi "Bắt bóng hai lần" trước khi đưa bóng vào cuộc (đã thả bóng vào cuộc, thủ môn dùng tay bắt bóng lần thứ 2).
3. Dùng tay chạm bóng do đồng đội chủ động đá về bằng bàn chân.
4. Bắt bóng từ quả ném biên về của đồng đội.
5. Theo nhận định của trọng tài, thủ môn có những thủ thuật câu giờ, làm chậm trận đấu.

### **C. Những lỗi bị cảnh cáo.**

Cầu thủ sẽ bị cảnh cáo bằng thẻ vàng nếu vi phạm một trong 7 lỗi sau đây:

1. Có hành vi phi thể thao.
2. Có hành động hoặc lời nói phản đối quyết định của trọng tài và các thành viên khác.
3. Vi phạm luật nhiều lần.

4. Có hành vi kéo dài thời gian khi đưa bóng vào cuộc.
5. Không chấp hành quy định khoảng cách 6m trong những quả đá phạt.
6. Tự ý rời khỏi sân khi không có phép của trọng tài.
7. Vào sân hoặc trở lại sân khi không có phép của trọng tài.

Nếu trận đấu phải dừng lại do cầu thủ vi phạm 1 trong 7 lỗi kể trên, trận đấu sẽ được tiếp tục lại bằng quả phạt trực tiếp.

#### **D. Những lỗi bị truất quyền thi đấu.**

Cầu thủ sẽ bị phạt thẻ đỏ (truất quyền thi đấu) nếu vi phạm một trong những lỗi sau đây:

1. Vi phạm lỗi đặc biệt nghiêm trọng.
2. Có hành vi bạo lực.
3. Nhổ nước bọt vào đối phương hay bất kỳ ai khác.
4. Có hành vi phạm lỗi với đối phương nhằm ngăn cản một cơ hội ghi bàn rõ rệt.
5. Cố tình dùng tay chơi bóng nhằm ngăn cản một cơ hội ghi bàn rõ rệt (trừ thủ môn trong khu phạt đền của mình).
6. Có lời lẽ kích động, lăng mạ hay thô tục.
7. ""Động tác xoạc bóng từ sau gây nguy hiểm cho sự an toàn cơ thể của đối phương phải được xem là hành vi cực kỳ nghiêm trọng".
8. Nhận thẻ vàng thứ 2 trong một trận đấu.

#### **Những quy định thi hành**

1. Cầu thủ bị truất quyền thi đấu (thẻ đỏ) nếu lỗi xảy ra khi bóng trong cuộc, trận đấu được tiếp tục bằng một quả phạt trực tiếp tại chỗ phạm lỗi, nếu xảy ra khi bóng ngoài cuộc, trận đấu được tiếp tục theo tình huống bóng ra ngoài cuộc trước đó.

2. Bất kỳ hành vi giả vờ nào của cầu thủ đang thi đấu trên sân nhằm đánh lừa trọng tài đều bị xem là *hành vi phi thể thao và bị xử phạt cảnh cáo* (thẻ vàng).

### **LUẬT XIII NHỮNG QUẢ PHẠT**

1. Trong bóng đá 7 người, tất cả những quả phạt đều là trực tiếp và bàn thắng được công nhận khi cầu thủ đá phạt sút thẳng bóng vào cầu môn đối phương. Nếu cầu thủ đó đá vào cầu môn đội mình bàn thắng không được công nhận, đối phương được đá phạt góc để tiếp tục trận đấu.

2. Thực hiện quả phạt, cầu thủ đối phương phải đứng cách xa bóng tối thiểu 6m.

### 3. Quy định về thực hiện quả phạt trên vạch 13m.

a. Cầu thủ vi phạm những lỗi thô bạo, nghiêm trọng, ngăn cản một cơ hội ghi bàn hoặc phản đối quyết định của trọng tài, có hành vi khiếm nhã, lời lẽ thô tục - mà vị trí phạm lỗi ở bất kỳ điểm nào ngoài khu vực phạt đền, trên phần sân của đội phạm lỗi; không kể bóng ở đâu miễn là đang trong cuộc - đội bóng đó sẽ bị phạt quả trực tiếp tại điểm giữa đường 13m.

b. Khi đá quả phạt 13m, trừ thủ môn đội bị phạt, tất cả các cầu thủ của 2 đội bóng phải đứng sau đường 13m, cầu thủ đội phạt phải đứng cách xa điểm đặt bóng 6m, cầu thủ đá phạt phải sút bóng với mục đích ghi bàn thắng chứ không được quyền chuyển bóng cho cầu thủ khác.

c. Trước khi quả phạt thực hiện xong, không một cầu thủ nào được chạm bóng cho đến khi bóng chạm thủ môn, cột dọc, xà ngang hay ra ngoài các đường giới hạn.

#### **Cách xử phạt:**

Bất kỳ vi phạm nào với quy định thực hiện quả phạt trên đường 13m rơi vào:

- 1. *Đội bị phạt:*** Quả phạt được thực hiện lại nếu không ghi thành bàn thắng.
- 2. *Đội được đá phạt:*** Không kể cầu thủ đá phạt - nếu bàn thắng được ghi sẽ không được công nhận và thực hiện lại quả phạt.

#### **3. *Cầu thủ thực hiện quả phạt:***

+ Sau khi bóng vào cuộc lại tiếp tục chạm bóng lần thứ 2, đội đối phương được hưởng quả phạt tại nơi phạm lỗi.

+ Di chuyển đến bóng không liên tục (được coi là có hành vi khiếm nhã) nếu ghi bàn thắng, thực hiện lại quả phạt và cầu thủ đó bị cảnh cáo.

## **LUẬT XIV**

### **PHẠT ĐÈN**

Đội bóng có cầu thủ phạm một trong 10 lỗi phạt trực tiếp mà có vị trí phạm lỗi trong khu phạt đền của đội mình lúc bóng đang trong cuộc, sẽ bị phạt quả phạt đền.

Từ điểm phạt đền 9m, bóng trực tiếp vào cầu môn đội phạm lỗi sẽ được công nhận là bàn thắng hợp lệ.

Khi có quả phạt đền ở phút cuối cùng của mỗi hiệp chính hoặc hiệp phụ, phải bù thêm thời gian để thực hiện xong quả phạt đền.

#### **1. Vị trí bóng đá và cầu thủ:**

a. Bóng: Được đặt ngay trên điểm phạt đền 9m.

b. Cầu thủ thực hiện quả phạt đền:

Phải được thông báo rõ ràng.

c. Thủ môn đội bị phạt: Đứng trên đường cầu môn trong khoảng giữa 2 cột dọc, mặt hướng về cầu thủ đá phạt, cho đến khi bóng được đá đi.

d. Các cầu thủ khác:

- Đứng trong sân.
- Ngoài khu phạt đền.
- Phía sau điểm phạt đền.
- Cách xa điểm phạt đền tối thiểu 6m.

## 2. Trọng tài:

- Chỉ thổi còi cho phép thực hiện quả phạt đền khi tất cả các cầu thủ đã đứng vị trí theo yêu cầu của Luật.

- Chỉ ra quyết định khi đã thực hiện xong quả phạt đền.

## 3. Trình tự thực hiện quả phạt đền:

- Cầu thủ thực hiện quả phạt đền phải thực hiện chạy đà liên tục và đá bóng về phía trước.

- Không được tiếp tục chạm bóng lần thứ hai khi chưa có cầu thủ nào chạm vào bóng.

- Bóng được là vào cuộc khi bóng được đá đi và di chuyển về phía trước.

Khi quả phạt đền thực hiện trong thời gian bù thêm giờ để thực hiện xong quả phạt đền hoặc khi thực hiện lại quả phạt đền đó thì trận đấu (hoặc hiệp đấu) sẽ được kết thúc ngay khi:

- Bóng vào thẳng cầu môn.
- Bóng chạm thủ môn, khung cầu môn vào cầu môn.
- Bóng ra ngoài hoặc bật từ thủ môn, khung cầu môn trở lại sân.

## Cách xử phạt:

a. Đội bị vi phạm luật này, sẽ thực hiện lại quả phạt đền nếu bóng không vào cầu môn.

b. Trừ cầu thủ thực hiện quả phạt, đội được hưởng quả phạt vi phạm luật này, sẽ được thực hiện lại quả phạt đền nếu bóng vào cầu môn.

c. Nếu cầu thủ thực hiện quả phạt vi phạm sau khi bóng vào cuộc thì đội đối phương sẽ được hưởng quả phạt trực tiếp tại chỗ phạm lỗi.

d. Nếu cầu thủ cả 2 đội cùng vi phạm, quả phạt được thực hiện lại bất kể kết quả thế nào.

## THỂ TÍCH THI ĐÁ PHẠT LUÂN LƯU 9M

1. Chỉ những cầu thủ có mặt trên sân lúc trọng tài kết thúc trận đấu mới được phép thi đá luân lưu 9m (kể cả cầu thủ được phép ra ngoài để chữa vết thương).

2. Mỗi đội đá 5 quả luân lưu theo những quy định sau đây:

a. Hai đội lần lượt đá xen kẽ nhau.

b. Trước khi thực hiện đủ 5 quả, một đội đã ghi được số bàn thắng nhiều hơn số bàn thắng đội kia có thể ghi được nếu đá đủ 5 quả thì trọng tài cho ngừng lại.

c. Nếu sau khi đá 5 quả mà số bàn thắng bằng nhau hoặc không đội nào ghi được bàn thắng sẽ tiếp tục thực hiện đá xen kẽ từng quả một cho tới khi có đội ghi được nhiều bàn thắng hơn.

3. Những quy định thi hành Luật:

Khi kết thúc trận đấu, nếu hai đội bóng có số lượng cầu thủ không bằng nhau (do bị thẻ đỏ hoặc chấn thương không thể trở lại sân) đội có nhiều cầu thủ hơn sẽ phải giảm số lượng để khi bắt đầu đá luân lưu hai đội có số cầu thủ bằng nhau. Đội trưởng phải thông báo với trọng tài danh sách những cầu thủ không tham gia thi đá luân lưu 9m.

## LUẬT XV NÉM BIÊN

Khi quả bóng hoàn toàn vượt khỏi đường biên dọc dù ở mặt sân hoặc ở trên không, cầu thủ của đội không chạm bóng cuối cùng được ném biên từ vị trí bên vượt khỏi đường biên dọc, về bất kỳ hướng nào. Cầu thủ ném biên phải quay mặt vào sân, có thể giẫm một phần mỗi chân lên biên dọc hoặc đứng hẳn ra ngoài sân cách đường biên tối đa 1m. Phải dùng lực đều cả 2 tay ném bóng từ phía sau liên tục qua đầu. Bóng được coi là trong cuộc ngay sau khi vào sân, và cầu thủ ném biên không được chơi bóng lần nữa nếu chưa chạm hoặc đá bởi một cầu thủ khác. Từ quả ném biên bóng trực tiếp vào cầu môn, bàn thắng không được công nhận.

**Cách xử phạt:**

a. Ném biên không đúng quy định, quyền ném biên được chuyển cho đối phương.

b. Cầu thủ đối phương nhảy lên hoặc quơ tay trước mặt cầu thủ ném biên là hành vi khiếm nhã bị cảnh cáo và phạt quả trực tiếp.

## LUẬT XVI QUẢ PHÁT BÓNG

Khi quả bóng hoàn toàn vượt hẳn qua đường biên ngang phía ngoài khu cầu môn, dù ở mặt sân hoặc trên không, do người chạm bóng cuối cùng là cầu thủ của đội tấn công, đội phòng thủ được thực hiện quả phát bóng ở bất kỳ vị trí nào trong khu vực cầu môn. Bóng được coi là trong cuộc khi được đá trực tiếp ra khỏi khu vực phạt đền. Thủ môn không được quyền nhận bóng từ quả phát bóng để rồi cầm

tay đá phát bóng lên. Nếu bóng chưa ra khỏi khu vực phạt đền nghĩa là chưa trực tiếp vào cuộc, sẽ phải thực hiện lại quả phát bóng. Cầu thủ thực hiện quả phát bóng không được chạm bóng lần thứ 2 khi bóng chưa chạm hoặc đá bởi một cầu thủ khác. Bàn thắng được công nhận từ quả phát bóng trực tiếp vào cầu môn.

Khi đá phát bóng, cầu thủ đối phương phải đứng ngoài khu phạt đền đến khi bóng ra khỏi khu phạt đền.

## LUẬT XVII QUẢ PHẠT GÓC

Khi bóng hoàn toàn vượt hẳn đường biên ngang phía ngoài khung cầu môn, dù ở mặt sân hoặc trên không do người chạm cuối cùng là cầu thủ của đội phòng thủ, thì đội tấn công sẽ được đá quả phạt góc. Khi thực hiện quả phạt góc bóng trực tiếp vào cầu môn - bàn thắng được công nhận. Các cầu thủ đội đối phương phải đứng sau vạch quy định, cách bóng 6m cho đến khi bóng vào cuộc.

- Cầu thủ đá phạt không được liên tục chạm bóng lần thứ 2.
- Đối với bất kỳ vi phạm nào khác, quả phạt góc phải được thực hiện lại.